



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: *H39* /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao
năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình
giai đoạn 2021-2025” năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 17/11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025” (gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án năm 2022 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên theo Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới;
- Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có phẩm chất, năng lực, trách nhiệm để tổ chức và thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở; tạo chuyển biến về chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật trong cộng đồng thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; duy trì, củng cố đoàn kết trong nội bộ Nhân dân;
- Phát huy đạo lý truyền thống tốt đẹp, thuần phong, mỹ tục của dân tộc; phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của nhà nước.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.
- Kết hợp các hoạt động của Đề án với việc thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được triển khai để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành văn bản phục vụ cho việc quản lý, điều hành và thực hiện Đề án; rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ hòa giải viên, kết quả hoạt động hòa giải của từng hòa giải viên; củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên có đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng đáp ứng nhu cầu hòa giải ở cơ sở

1.1. Xây dựng, ban hành văn bản phục vụ cho việc quản lý, điều hành và thực hiện Đề án

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

✓

Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2022.

1.2. Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ hòa giải viên, kết quả hoạt động hòa giải của từng hòa giải viên

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2022.

2. Biên soạn tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; biên soạn các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng có nội dung phù hợp với thực tiễn tại địa phương; đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Thời gian thực hiện: năm 2022 (từ tháng 3/2022 đến tháng 5/2022).

3. Tổ chức tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện và đội ngũ tham mưu quản lý công tác hòa giải cơ sở

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

Số lượng: 01 lớp.

Thời gian thực hiện: năm 2022 (từ tháng 4/2022 đến tháng 5/2022).

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật chuyên sâu cho Tổ trưởng Tổ hòa giải các huyện thị xã, thành phố

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Số lượng: 11 lớp.

Thời gian thực hiện: năm 2022 (từ tháng 6/2022 đến tháng 12/2022).

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: năm 2022

b) Số hóa và đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở và các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và mạng xã hội facebook, youtube, trang fanpage và các mạng xã hội khác..., các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan báo chí địa phương và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian thực hiện: năm 2022

c) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp.

Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Thời gian thực hiện: năm 2022.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình thực hiện tuyên truyền, phổ biến trên báo, đài các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

4. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tư pháp triển khai các nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch. Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông triển khai hoạt động truyền thông quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

5. Các cơ quan chuyên môn có liên quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án năm 2022 tại địa phương;

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp trước ngày 30 tháng 10 năm 2022 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn;

- Bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo quy định; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí kinh phí cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Người cao tuổi, Tỉnh đoàn chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia Việt Nam, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức biên soạn tài liệu phục vụ bồi dưỡng, nâng cao năng lực hòa giải viên; tổ chức tập huấn đội ngũ thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên; hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án cấp huyện hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ An Phong